

Số: 83/2020/QĐST-HNGĐ

Can Lộc, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ hiện nay: Đội x làng Lạc T, xã Ngọc H, huyện Thanh T, thành phố Hà Nội;

- Bị đơn: Anh Trần Mạnh H1; Sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ hiện nay: Đội x xóm x xã Thanh L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/11/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Mạnh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1 Về nuôi con chung sau khi ly hôn:

Giao con chung của vợ chồng là Trần Mạnh K, sinh ngày 18/03/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con một tháng hai triệu đồng, kể từ tháng 12/2020 đến khi con thành niên hoặc đến khi thay đổi quyền nuôi con, phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Kể từ ngày 01/12/2020 và ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh H1 không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nói trên thì anh H1 còn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H1 thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

2.3. Về án phí: Chị H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006814 ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị H còn phải nộp tiếp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm còn thiếu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Ngọc H, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- UBND xã Thanh L, huyện Can Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh